

Số ~~76~~.../TCT-NQĐHCD

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2015

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015
TỔNG CÔNG TY VIGLACERA-CTCP

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006, Luật sửa đổi bổ sung một số điều Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn đi kèm;
- Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Viglacera– CTCP.
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 của Tổng công ty Viglacera-CTCP ngày 20/4/2015;

Tham dự Đại hội đến thời điểm 9h có 355 đại biểu là cổ đông hoặc người đại diện được cổ đông ủy quyền. Các đại biểu dự đại hội đại diện cho 263.106.300 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,47 % trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2015 của Tổng công ty Viglacera-CTCP ngày 20/4/2015 đã tiến hành thảo luận, biểu quyết thông qua và quyết nghị như sau:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. ĐHĐCĐ thống nhất thông qua:

- Báo cáo của Hội đồng quản trị;
- Báo cáo của Ban Tổng giám đốc;
- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 96,2% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến: 3,8% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

Điều 2. ĐHĐCĐ nhất trí thông qua Báo cáo tài chính riêng Công ty Mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất toàn Tổng công ty 6 tháng cuối năm 2014 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC

Kết quả sản xuất kinh doanh 06 tháng cuối năm 2014

Đơn vị: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỉ lệ % (TH/KH)
1	Lợi nhuận trước thuế	155,666	270,422	173,7
1.1	Công ty mẹ:	101,800	191,582	188,2
1.2	Các công ty con, liên kết (theo tỷ lệ sở hữu vốn)			

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỉ lệ % (TH/KH)
+	Công ty con:	53,193	68,570	128,9
+	Công ty liên kết:	0,673	10,270	1.526
2	Doanh thu Công ty mẹ (Hợp cộng)	2.096,709	2.463,549	117,5
3	Thực hiện đầu tư:	1.500	1.756	117,1
+	Lĩnh vực đầu tư kinh doanh nhà	1.388	1.633	117,6
	Lĩnh vực đầu tư hạ tầng kỹ thuật và dịch vụ Khu công nghiệp	15	106	706
+	Lĩnh vực vật liệu	80	0	-
+	Lĩnh vực nghiên cứu phát triển và đào tạo	17	17	100

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 96,2% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến: 3,8% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

Điều 3. ĐHĐCĐ nhất trí thông qua phương án Phân phối lợi nhuận năm 2014

Trong đó:

- Lợi nhuận sau thuế theo báo cáo hợp nhất: 68.125.918.155 đồng
- Chia cổ tức 2,5% vốn điều lệ: 66.125.000.000 đồng
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: 2.000.000.000 đồng

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 96,2% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến: 3,8% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

Điều 4. ĐHĐCĐ thông qua các chỉ tiêu kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2015

4.1. Các chỉ tiêu chính kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2015

		Đơn vị: Tỷ đồng
TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2015
1	Lợi nhuận trước thuế	290,610
1.1	Công ty mẹ:	147,540
1.2	Các công ty con, liên kết (theo tỷ lệ sở hữu vốn)	
+	Công ty con:	132,800
+	Công ty liên kết:	10,270
2	Doanh thu Công ty mẹ (Hợp cộng)	4.548
3	Thực hiện đầu tư:	2.344
+	Lĩnh vực đầu tư kinh doanh nhà	1.393
+	Lĩnh vực đầu tư hạ tầng kỹ thuật và dịch vụ Khu công nghiệp	404
+	Lĩnh vực vật liệu	526
+	Lĩnh vực nghiên cứu phát triển và đào tạo	21

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 96,2% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến: 3,8% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

4.2. Kế hoạch đầu tư phát triển

a. Lĩnh vực đầu tư kinh doanh nhà:

- Tiếp tục tập trung triển khai đúng tiến độ của các dự án đang thực hiện: Nhà chung cư giá thấp (Khu đô thị Đặng Xá 1), Nhà ở xã hội giai đoạn III (Khu đô thị Đặng Xá 2); các dự án khu đô thị Đặng Xá 2, Xuân Phương;

- Triển khai chuẩn bị đầu tư và khởi công mới các dự án Tổ hợp Giai đoạn III Mễ Trì (Tổ hợp văn phòng, nhà ở và dịch vụ tại số 1 Đại lộ Thăng Long giai đoạn II); Khu nhà ở và công trình công cộng - Thể thao tại 671 Hoàng Hoa Thám (giai đoạn III), Nhà ở thương mại và cho thuê tại Ngã 6 Bắc Ninh (GĐII), Khu đô thị Đặng Xá 3 (mở rộng), dự án nhà ở xã hội tại Kim Chung - Đông Anh, dự án Khu đô thị Kim Chung - Đông Anh theo hình thức hợp tác đầu tư với TCT Handico. Khai thác các quỹ đất còn lại để đầu tư nhà ở xã hội, nhà ở thương mại tại Khu đô thị Đặng Xá 1,2, Xuân Phương, Tây Mỗ và các dự án nhà ở cho công nhân tại các KCN hiện có của TCT.

b. Lĩnh vực đầu tư hạ tầng KCN và dịch vụ:

- Tiếp tục thực hiện đầu tư và khai thác hạ tầng kỹ thuật, dịch vụ tại các KCN hiện có gồm 04 KCN là KCN Tiên Sơn (348 ha), KCN Yên Phong giai đoạn I (340 ha), KCN Hải Yên (129 ha), KCN Đông Mai (160 ha);

- Tập trung triển khai bám sát tiến độ các dự án khởi công mới trọng điểm là KCN Phú Hà – Phú Thọ (350 ha, đã khởi công), KCN Phong Điền – Thừa Thiên Huế (284 ha); KCN Yên Phong mở rộng – Bắc Ninh (315 ha).

- Nghiên cứu, khảo sát, chuẩn bị đầu tư các dự án: KCN Thuận Thành - Bắc Ninh (200-300 ha), KCN Tiên Hải - Thái Bình (400 ha), KCN Hạ Vàng - Hà Tĩnh (100 ha)...

c. Lĩnh vực vật liệu:

- Tập trung khởi công và triển khai đúng tiến độ, đạt mục tiêu của các dự án:

+ Dự án đầu tư dây chuyền kính tiết kiệm năng lượng công suất 2,3 triệu m²/năm tại Bình Dương, được Thủ tướng Chính Phủ chấp thuận là dự án sử dụng công nghệ cao, sản phẩm công nghệ cao;

+ Dự án chuyển đổi nhiên liệu tại Công ty Kính nổi Viglacera (Bình Dương);

+ Thực hiện các hạng mục đầu tư chiều sâu, bổ sung theo kế hoạch tại Công ty Kính nổi Viglacera, Sứ Viglacera Bình Dương và các đơn vị trực thuộc nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, mẫu mã sản phẩm...

- Nghiên cứu chuẩn bị đầu tư các dự án:

+ Khai thác, chế biến nguyên liệu như cát trắng, vôi công nghiệp phục vụ cho lĩnh vực vật liệu của Tổng công ty.

+ Liên doanh đầu tư sản xuất sứ vệ sinh, gạch ốp lát tại Cu Ba

+ Nhà máy bê tông khí tại KCN Phong Điền (Huế)

+ Nhà máy kính siêu trắng tại miền Nam.

d. Lĩnh vực nghiên cứu phát triển, đào tạo:

- Tiếp tục triển khai các Đề tài nghiên cứu khoa học, nghiên cứu đào tạo theo Kế hoạch đã đặt ra; trong đó tập trung triển khai Dự án KH&CN: “Nghiên cứu thiết kế, chế tạo dây chuyền thiết bị và công nghệ sản xuất gạch bê tông khí chưng áp công suất 200.000 m³/năm”; Trung tâm thí nghiệm kính low-e và thực hiện các nội dung tiếp theo của chương trình hợp tác đào tạo với đối tác Proskill.

- Xây dựng lập dự án đầu tư hệ thống quản trị ERP và triển khai thực hiện, đảm bảo cập nhật, xử lý kịp thời thông tin và minh bạch trong hệ thống quản lý.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 96,2% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến: 3,8% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

Điều 5. ĐHĐCĐ nhất trí thông qua thực hiện chi thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát 06 tháng 2014 và kế hoạch năm 2015

Đơn vị: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	6 tháng cuối năm 2014			Kế hoạch năm 2015
		Kế hoạch	Thực hiện	TH/KH (%)	
1	Thù lao Hội đồng quản trị (05 người)	52/tháng	52/tháng	100	49,5/tháng
+	Chủ tịch	58/tháng	58/tháng	100	
+	Thành viên chuyên trách	48/tháng	48/tháng	100	
+	Thành viên kiêm nhiệm	10/tháng	10/tháng	100	
2	Thù lao Ban kiểm soát (03 người)	27,3/tháng	27,3/tháng	100	27/tháng
	+ Trưởng ban	38/tháng	38/tháng	100	
	+ Thành viên	22/tháng	22/tháng	100	

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 96,2% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến: 3,8% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

Điều 6. ĐHĐCĐ nhất trí thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2015.

Trong đó:

- Dự kiến chia cổ tức 3,5% vốn điều lệ: 92.575.000.000 đồng

- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: 5.700.000.000 đồng

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 96,2% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến: 3,8% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

Điều 7. ĐHCĐ nhất trí triển khai công tác sắp xếp doanh nghiệp và đổi mới doanh nghiệp

Trong đó:

- Tiếp tục thực hiện đề án tái cơ cấu đã được Bộ xây dựng phê duyệt tại Quyết định số 609/QĐ-BXD ngày 24/06/2013.

- Tiếp tục xúc tiến để thành lập công ty quản lý khu công nghiệp và khu đô thị.

ĐHĐCĐ thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị lập, phê duyệt và triển khai các nội dung tiếp theo tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật, Điều lệ Tổng công ty.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

Điều 8. ĐHĐCĐ nhất trí triển khai đăng ký cổ phiếu để lưu ký tập trung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch hoặc niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội đối với cổ phiếu Tổng công ty Viglacera - CTCP năm 2015 khi đủ điều kiện theo quy định của Ủy ban chứng khoán Nhà nước, với các nội dung công việc như sau:

8.1. Thông qua việc đăng ký cổ phiếu Tổng công ty để lưu ký tập trung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (“VSD”)

8.2. Thông qua việc đăng ký giao dịch cổ phiếu Tổng công ty trên hệ thống giao dịch UPCOM (“đăng ký giao dịch”) hoặc đăng ký niêm yết cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (“HNX”) (tùy thuộc khả năng đáp ứng các điều kiện niêm yết của Tổng công ty tại thời điểm đăng ký, nếu cả hai đều đáp ứng điều kiện thì lựa chọn niêm yết).

8.3. Thời gian thực hiện dự kiến: trong năm 2015

8.4. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị triển khai việc đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch/ đăng ký niêm yết nêu tại Mục 8.1 và Mục 8.2 trên đây, bao gồm:

- Lựa chọn đăng ký giao dịch hoặc đăng ký niêm yết cổ phiếu căn cứ khả năng đáp ứng điều kiện niêm yết của Tổng công ty.
- Lựa chọn thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch/ đăng ký niêm yết.
- Lựa chọn thời điểm thích hợp thực hiện đăng ký lưu ký tại VSD và đăng ký giao dịch/ đăng ký niêm yết tại HNX đối với cổ phiếu Tổng công ty.
- Quyết định mã cổ phiếu phù hợp, giá tham chiếu phù hợp với tình hình thị trường và tình hình sản xuất kinh doanh của Tổng công ty tại thời điểm đăng ký giao dịch/ đăng ký niêm yết.
- Phê duyệt các tài liệu trong hồ sơ đăng ký lưu ký tại VSD và hồ sơ đăng ký giao dịch hoặc hồ sơ đăng ký niêm yết tại HNX đối với cổ phiếu Tổng công ty.
- Tiến hành các thủ tục và triển khai các công việc khác có liên quan để việc đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch/ niêm yết cổ phiếu Tổng công ty được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

Điều 9. ĐHĐCĐ nhất trí thông qua chủ trương phát hành riêng lẻ cổ phiếu Tổng công ty cho đối tác chiến lược để tăng vốn điều lệ khi tìm được các nhà đầu tư và thị trường thuận lợi (Sau khi được Bộ Xây dựng phê duyệt phương án) như sau:

9.1. Thông qua phương án phát hành cổ phần riêng lẻ tăng vốn điều lệ (“Phương Án Phát Hành”)

- a) Tổ chức phát hành: Tổng công ty Viglacera – CTCP
- b) Loại cổ phần: cổ phần phổ thông
- c) Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phần
- d) Phương thức chào bán: chào bán riêng lẻ theo quy định tại Luật chứng khoán.
- e) Đối tượng chào bán: nhà đầu tư trong nước và nước ngoài đáp ứng các tiêu chí sau (i) có năng lực tài chính, (ii) có cam kết hỗ trợ doanh nghiệp trong hoạt động quản trị và tài chính, (iii) có tỷ lệ sở hữu cổ phiếu Tổng công ty sau khi chào bán phù hợp với quy định của pháp luật.
- f) Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: Tối đa 42.500.000 cổ phần (tương đương 16,07% tổng số lượng cổ phần đang lưu hành của Tổng công ty).
- g) Giá chào bán dự kiến: không thấp hơn (i) giá trị sổ sách cổ phiếu Tổng công ty theo Báo cáo tài chính kiểm toán gần nhất và (ii) giá đấu giá thành công thấp nhất trong đợt bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng của Tổng công ty (10.300 đồng/ cổ phần).
- h) Tổng giá trị huy động dự kiến (theo mệnh giá): Tối đa 425.000.000.000 đồng.
- i) Mục đích phát hành: nâng cao năng lực tài chính của Tổng công ty.
- j) Phương án sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán: triển khai các dự án đầu tư của Tổng công ty theo kế hoạch kinh doanh được phê duyệt.
- k) Pha loãng cổ phần: Trong đợt phát hành riêng lẻ, các rủi ro pha loãng có thể xảy ra gồm (i) pha loãng thu nhập ròng trên mỗi cổ phần (EPS) (ii) pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần và (iii) pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết của cổ đông hiện hữu.
- l) Hạn chế chuyển nhượng: cổ phần phát hành riêng lẻ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán theo quy định của pháp luật.
- m) Thời gian chào bán cổ phần: dự kiến trong năm 2015 hoặc thời điểm thích hợp khác do Hội đồng quản trị quyết định.
- n) Thông qua các nội dung khác liên quan đến Vốn điều lệ và thay đổi số lượng cổ phần lưu hành của Công ty theo kết quả của đợt phát hành:
 - Sửa đổi mức Vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty ;
 - Thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo Vốn điều lệ mới;
 - Thay đổi đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch/ đăng ký niêm yết (đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch/ niêm yết bổ sung) đối với cổ phiếu Tổng công ty tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (“VSD”) và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

("HNX") trong trường hợp cổ phiếu của Tổng công ty đã được đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch/ đăng ký niêm yết trước đợt phát hành riêng lẻ.

9.2. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị triển khai Phương Án Phát Hành tại mục 9.1 như sau:

- a) Hoàn thiện và triển khai phương án phát hành chi tiết:
- Lựa chọn thời điểm chào bán cổ phần thích hợp căn cứ tình hình thị trường, nhu cầu sử dụng vốn, đàm phán với các nhà đầu tư và chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền.
 - Lựa chọn và lập danh sách nhà đầu tư phù hợp chào bán cổ phần theo các tiêu chí về nhà đầu tư chiến lược đã nêu tại Phương Án Phát Hành.
 - Quyết định số lượng cổ phần chào bán cụ thể đối với mỗi nhà đầu tư, mức giá chào bán phù hợp với Phương Án Phát Hành đã được phê duyệt và các điều khoản điều kiện khác trên cơ sở đàm phán với các nhà đầu tư. Việc chào bán có thể được thực hiện thành nhiều đợt sao cho tổng khối lượng phát hành không vượt quá 42.500.000 cổ phần.
 - Quyết định các chi tiết khác tùy thuộc tình hình thực tế của Tổng công ty và phù hợp với các quy định của pháp luật vào thời điểm phát hành
 - Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện việc chào bán, thực hiện tất cả các thủ tục, quy trình theo phương án đã được phê duyệt, bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hoặc thay đổi phương án này theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc huy động vốn của Tổng công ty được thực hiện và hoàn thành một cách hợp pháp và đúng quy định.
- b) Lập hồ sơ đăng ký lưu ký bổ sung tại VSD và đăng ký giao dịch/ niêm yết bổ sung tại HNX theo kết quả thực tế của đợt phát hành (nếu cần)
- c) Thực hiện việc sửa đổi, bổ sung các điều khoản của Điều lệ của Tổng công ty liên quan đến việc thay đổi mức Vốn điều lệ theo kết quả của đợt phát hành tăng vốn nêu trên và thông báo cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- d) Triển khai phương án sử dụng tiền từ đợt phát hành theo đúng mục đích đã được thông qua, đảm bảo lợi ích của cổ đông, Tổng công ty và tuân thủ quy định của pháp luật và báo cáo ĐHCĐ trong kỳ họp ĐHCĐ gần nhất.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

Điều 10. ĐHCĐ nhất trí thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015 là một trong những công ty có tên trong danh sách công ty kiểm toán được Bộ Xây Dựng và Ủy ban chứng khoán nhà nước chấp thuận

Công ty kiểm toán dự kiến lựa chọn: Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 96,2% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến: 3,8% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự

Điều 11. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Viglacera – CTCP thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20/4/2015;

Giao Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Tổng công ty Viglacera-CTCP chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện các nội dung được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được đọc trước cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 ngày 20/4/2015 và được Đại hội thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Nơi nhận: 

- Đại hội đồng cổ đông
- UBCK NN (công bố thông tin)
- Bộ Xây Dựng
- HĐQT, Ban KS, Ban TGD.TCT.
- VP, Thư ký công ty (Lưu)

T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



Luyện Công Minh

